

Số: /TB-HĐSK

Vĩnh Thông, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai kết quả xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông

Căn cứ kết quả chấm sáng kiến năm học 2025 - 2026 ngày 30/6/2026 của Hội đồng xét công nhận sáng kiến và đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (gọi tắt là Hội đồng sáng kiến).

Qua kết quả tổng hợp, Hội đồng sáng kiến phường Vĩnh Thông thông báo kết quả đánh giá, công nhận sáng kiến năm học 2025 - 2026 đến các đơn vị liên quan nội dung sau:

1. Sáng kiến đạt cấp cơ sở: có 80/161 sáng kiến (phụ lục 1 kèm theo).
2. Sáng kiến không đạt cấp cơ sở: 81/161 sáng kiến (phụ lục 2 kèm theo).

Nay Hội đồng sáng kiến thông báo công khai kết quả chấm sáng kiến năm học 2025-2026 đến các đơn vị, cá nhân liên quan.

Thời gian công khai là 03 ngày, kể từ ngày **13/7/2026** đến hết ngày **15/07/2026**. Trong thời gian niêm yết công khai, nếu các đơn vị, cá nhân có ý kiến, kiến nghị hoặc thắc mắc liên quan đến nội dung các sáng kiến, đề nghị phản hồi về cơ quan thường trực Hội đồng Sáng kiến (thông qua đồng chí Đỗ Thành Phương, Công chức Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, giải quyết; quá thời hạn nêu trên, hội đồng sáng kiến không xem xét giải quyết các vấn đề liên quan và tiến hành ra quyết định công nhận sáng kiến theo quy định.

Trên đây là Thông báo kết quả xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐSK;
- Các trường học thuộc UBND phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, dtphuong.

TM. HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Dương Thị Cẩm Linh

UBND PHƯỜNG VĨNH THÔNG
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Phụ lục 1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026
trên địa bàn phường Vĩnh Thông
(Kèm Thông báo số /TB-HĐSK ngày /7/2026 của Hội đồng sáng kiến phường Vĩnh Thông)

STT	Họ và tên	Chức vụ, tên đơn vị	Tên đề tài giải pháp	Ghi chú
1	Phan Thị Diễm Lê Thị Trang Nguyễn Thuỷ Thuý Hạnh	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp nâng cao chất lượng Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý các hoạt động giáo dục tại trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	
2	Danh Thị Liễu	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp áp dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo AI vào trong các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ 3-4 tuổi trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	
3	Trương Ngọc Hân	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp xây dựng môi trường học tập số cho trẻ 5-6 tuổi, lớp Lá 3 trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	
4	Lâm Thị Lý	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp rèn luyện kỹ năng giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi lớp Lá 2 trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025 - 2026	
5	Phan Như Huỳnh	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp giáo dục kỹ bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi tại lớp Lá 1 trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	
6	Hoàng Thị Lan	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp ứng dụng công nghệ AI nhằm nâng cao chất lượng hoạt động kể chuyện, đọc thơ cho trẻ 4 -5 tuổi tại lớp Chồi 2, trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	
7	Thị Kim Quý Danh Thị Tường Vy	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ 5-6 tuổi lớp Lá 4, Lá 5 trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	

8	Phạm Thị Bích Quý	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số biện pháp nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển thể chất cho trẻ lớp Chồi 1 tại trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025 - 2026	
9	Trần Hạnh Uyên	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp phát triển thể chất cho trẻ 4-5 tuổi tại lớp Chồi 2, trường mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	
10	Lê Kiều Mi	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp giáo dục trẻ 3-4 tuổi biết yêu thương, chia sẻ với bạn bè và mọi người xung quanh tại lớp mầm trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025 -2026	
11	Nguyễn Hồng Tú Hân	Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp cho trẻ 4-5 tuổi lớp Chồi 1 trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025 -2026	
12	Diệp Thị Thúy Diễm Phan Thị Bích Vàng	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Giải pháp quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng tự chủ, sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại trường Mẫu giáo Ánh Dương năm học 2025-2026.	
13	Trần Thị Quỳnh Mai	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Nâng cao hiệu quả chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường ngủ trưa an toàn, khoa học cho trẻ 3-6 tuổi tại trường Mẫu giáo Ánh Dương, năm học 2025-2026.	
14	Nguyễn Thị Diễm My	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Nâng cao hiệu quả hoạt động khám phá khoa học cho trẻ 5-6 tuổi thông qua ứng dụng công nghệ AI tại lớp Lá 2, trường Mẫu giáo Ánh Dương năm học 2025-2026.	
15	Nguyễn Thị Huệ	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Một số giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động hạn chế rác thải nhựa tại lớp lá 5 trường mẫu giáo Ánh Dương, năm học 2025-2026.	
16	Chương Kim Nương	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Một số giải pháp lồng ghép giáo dục STEAM trong tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi tại lớp Chồi 2, trường Mẫu giáo Ánh Dương, năm học 2025-2026.	
17	Lê Thị Nhung	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Giải pháp xây dựng lớp học không bức tường nhằm nâng cao hứng thú học tập cho trẻ 5-6 tuổi lớp Lá 1, Trường Mẫu giáo Ánh Dương, năm học 2025-2026.	

18	Nguyễn Thị Loan	Trường Mẫu giáo Ánh Dương	Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế trò chơi sáng tạo cho trẻ 4-5 tuổi tại lớp Chồi 1 trường Mẫu giáo Ánh Dương năm học 2025- 2026	
19	Lê Thị Hồng Thủy	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức Hoạt động trải nghiệm cho trẻ tại Trường Mẫu Giáo Mỹ Lâm, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025- 2026	
20	Nguyễn Thị Hồng	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng trường học hạnh phúc tại trường Mẫu giáo Mỹ Lâm, Phường Vĩnh Thông, năm học 2025-2026	
21	Nguyễn Thị Lụa	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp lồng ghép phương pháp STEAM trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ 5-6 tuổi tại lớp Lá 2, trường Mẫu giáo Mỹ Lâm, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026	
22	Trần Thị Kim Tước	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp ứng dụng những thí nghiệm khoa học vào công tác giáo dục cho trẻ 5-6 tuổi tại lớp lá 5 trường Mẫu giáo Mỹ Lâm năm học 2025 – 2026.	
23	Nguyễn Thị Mỹ Chi	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp Ứng dụng trải nghiệm thực tế và tình huống đời sống giúp trẻ 5–6 tuổi ghi nhớ chữ cái bền vững, cho trẻ lớp Lá 3; tại trường Mẫu giáo Mỹ Lâm; năm học 2025-2026	
24	Lương Thị Hồng Gấm	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ 4-5 tuổi tại lớp Chồi 1, trường Mẫu giáo Mỹ Lâm, phường Vĩnh Thông, năm học 2025 - 2026	
25	Huỳnh Thị Thu Thảo	Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa cho trẻ 4-5 tuổi tại lớp chồi 2, Trường Mẫu Giáo Mỹ Lâm, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang năm học 2025-2026	
26	Nguyễn Thị Thu Hồng	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	Một số giải pháp ứng dụng chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng môn Lịch sử và Địa lý cho học sinh lớp 5, trường Tiểu học Trần Quốc Toản, năm học 2025-2026	

27	Trần Thị Yến Như	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	“Ứng dụng công nghệ số vào hoạt động dạy học môn Tiếng Anh nhằm kích thích tính chủ động, tích cực của học sinh lớp 5, tại trường Tiểu học Trần Quốc Toàn năm học 2025-2026”	
28	Nguyễn Thúy Hằng	Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	"Xây dựng nhiều phong trào học tập, vui chơi nhằm thu hút học sinh dân tộc thiểu số vui thích đến trường Tiểu học Trần Quốc Toàn, phường Vĩnh Thông, năm học 2025-2026”	
29	Phạm Thị Được	Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	“Một số giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy tại trường Tiểu học Trần Quốc Toàn, năm học 2025-2026”	
30	Thị Giàu	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong dạy Toán lớp 1nhằm nâng cao kỹ năng nhận biết và sánh số cho học sinh lớp 1/1; tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật; năm học 2025-2026”.	
31	Văn Thị Thúy Hằng	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	Một số biện pháp sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy và học giúp học sinh lớp 4/1 ghi nhớ kiến thức môn Lịch sử và địa lí hiệu quả; tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật năm học 2025 – 2026.	
32	Võ Kim Ngân	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Vận dụng trò chơi vào môn Toán nhằm tạo hứng thú học tập cho học sinh lớp 3 theo chương trình giáo dục phổ thông, tại trường tiểu học Trần Nhật Duật năm học 2025-2026”.	
33	Trương Thị Thu	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Một số giải pháp giúp phát huy năng lực tư duy và sáng tạo trong dạy học môn Tiếng Việt thông qua ứng dụng công nghệ số và hoạt động trải nghiệm tích cực cho học sinh lớp 5, tại trường tiểu học Trần Nhật Duật, năm học 2025-2026.”	
34	Đinh Thị Hồng Vân	Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Vận dụng sáng tạo giáo dục STEM vào môn Toán lớp 2/1 giúp học sinh trải nghiệm và hứng thú học Toán; tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật năm học 2025 – 2026”.	
35	Đinh Thị Thơ	Giáo viên, Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp Ứng dụng công nghệ số trong dạy học phần luyện âm-vần môn TV lớp 1, nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh lớp 1/1, tại Trường Tiểu học Tân Hưng, năm học 2025-2026	

36	Đào Thúy Ngân	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3	Biện pháp phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh lớp 3 thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong giảng dạy môn Mĩ thuật tại trường tiểu học Mỹ Lâm 3, năm học 2025-2026	
37	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3	Một số giải pháp giáo dục năng lực tự chủ, tự học cho học sinh lớp 4/1 ở Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3, năm học 2025-2026	
38	Dương Thị Mỹ Vân Lê Thị Hương Dung	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số giải pháp phối hợp với Hiệu trưởng đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Tổng phụ trách Đội tại Liên đội trường tiểu học Phạm Ngũ Lão năm học 2025 -2026.	
39	Trương Thị Chúc Sinh	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Biện pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào tổ chức hoạt động khám phá trong môn toán cho học sinh lớp 2/2, trường tiểu học Phạm Ngũ Lão, năm học 2025-2026.	
40	Đinh Thị Hòe	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Đổi mới hình thức tích hợp giáo dục địa phương sau sáp nhập học nhằm phát triển tình yêu quê hương cho học sinh lớp 3/1, trường tiểu học Phạm Ngũ Lão, năm học 2025-2026.	
41	Lê Thị Hương Dung	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số giải pháp nâng cao hứng thú của học sinh khi tham gia mô hình Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo tại Liên đội trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão năm học 2025-2026.	
42	Châu Thị Ngọc Ngà	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số giải pháp rèn kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học góp phần phát triển năng lực số cho học sinh lớp 4/1 tại trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão, năm học 2025–2026	
43	Nguyễn Thị Dung	Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số giải pháp chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, tại trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026.”	
44	Thị Ngọc Nữ	Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số giải pháp giúp học sinh học tốt kiểu bài kể chuyện cho học sinh lớp 1/1, trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025 - 2026”.	

45	Châu Thị Hồng Điệp	Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 hiểu và làm tốt dạng toán so sánh số có hai chữ số và ba chữ số tại lớp 2/1, Trường tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025 - 2026”.	
46	Võ Thị Ngọc Bích	Trường TH Trần Bình Trọng	“Giải pháp phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh qua mô hình “Hộp ý tưởng viết” trong dạy học Tập làm văn tại lớp 3/2, trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026”.	
47	Trần Thị Ngọc Linh	Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số giải pháp phát triển năng lực tự giải quyết vấn đề cho học sinh lớp 4 thông qua dạy học dạng toán “Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó” theo Chương trình GDPT 2018 tại Trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025 - 2026.”	
48	Lâm Văn Bình	Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số giải pháp giúp học sinh học tốt phép chia trong môn toán tại lớp 3/1, trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026”	
49	Phan Kiều Thúy Vy	Trường TH Trần Bình Trọng	“Giải pháp giúp học sinh phân biệt tốt từ đồng âm và từ đa nghĩa trong phân môn luyện từ và câu tại lớp 5/2, Trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026”.	
50	Nguyễn Thị Mai Thảo	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học Toán cho học sinh lớp 4/3 trong trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026.	
51	Trần Thị Hiền	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Giải pháp nâng cao hiệu quả học về động từ cho học sinh lớp 4/1 theo hướng trực quan, tích hợp và ứng dụng công nghệ số, ở trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	
52	Phạm Hoàng Anh	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Nâng cao hiệu quả giáo dục phòng, chống bạo lực học đường thông qua việc rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ và tìm kiếm sự hỗ trợ cho học sinh tiểu học trong công tác Đội, trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	

53	Đặng Thành Trung	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	“Giải pháp tạo hứng thú học tập và nâng cao chất lượng dạy học Tự nhiên và xã hội, tại khối lớp 2, trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026”.	
54	Nguyễn Thị Hồng Diêm	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp giúp học sinh học tốt phần luyện từ và câu lớp 3/1 của trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	
55	Cao Thị Hương	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng dạy học phép cộng, trừ có nhớ cho học sinh lớp 2/3 trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	
56	Mai Thuỷ Linh	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	“Thiết kế và triển khai mô hình bài học Tiếng Việt lớp 1 tương tác số trong điều kiện thực tiễn địa phương, tại Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026”.	
57	Lê Thị Thanh Phương	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển kỹ năng giao tiếp cho học sinh lớp 5 thông qua công tác chủ nhiệm tại trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026.	
58	Nguyễn Thị Phượng	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp ứng dụng công nghệ AI để tăng cường khả năng tập trung và mức độ tương tác trong dạy học Tiếng việt ở lớp 3/4 của Trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	
59	Vũ Lệ Thuỷ	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Nâng cao chất lượng giáo dục phẩm chất yêu nước trong học tập và rèn luyện cho học sinh lớp 5, Trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	
60	Từ Quốc Vinh	Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Tăng cường rèn luyện kỹ năng nghe và nói Tiếng Anh qua hoạt động học mà chơi cho học sinh lớp 3 chương trình Globan Success trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	
61	Nguyễn Bá Phẩm	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Thiết kế chuỗi nhiệm vụ học tập tích hợp AI hỗ trợ phát triển kỹ năng tạo lập văn bản cho học sinh lớp 4; Tại trường TH&THCS Phan Huy Chú; năm học 2025-2026.”	
62	Nguyễn Quốc Anh	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học Ngữ văn 8 nhằm phát huy năng lực tự học và sáng tạo của học sinh; Tại trường TH&THCS Phan Huy Chú; năm học 2025-2026	

63	Đào Quế Hương	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong thiết kế và hướng dẫn giải bài tập di truyền Mendel, Khoa học tự nhiên phân môn Sinh học lớp 9 tại trường tiểu học và trung học cơ sở Phan Huy Chú, năm học 2025-2026	
64	Trần Văn Hùng	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Hướng dẫn rèn luyện một số bài tập bổ trợ nhằm phát triển sức nhanh, sức mạnh ở chân cho học sinh lớp 8 tại trường TH và THCS Phan Huy Chú, năm học 2025 – 2026	
65	Lê Tú Anh	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Một số giải pháp nâng cao năng lực thích ứng cuộc sống thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 4/3; tại trường tiểu học Trần Nhật Duật; năm học 2025-2026.”	
66	Phùng Thị Yến	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số giải pháp dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh trong dạy học môn Lịch sử - Địa lý lớp 6 (phần Lịch sử) ở trường THCS Ngô Sĩ Liên, năm học 2025-2026.	
67	Trịnh Khắc Dương	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số giải pháp phát triển tốt năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn cho học sinh lớp 9/3 trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí 9 (Phần Lịch sử) tại trường trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên năm học 2025-2026.	
68	Nguyễn Hùng Kha	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số giải pháp tích hợp các công cụ số trong dạy học một số bài môn Lịch sử và Địa lí lớp 8 (phần Địa lí) nhằm phát huy tính tích cực chủ động cho học sinh ở trường THCS Ngô Sĩ Liên năm học 2025-2026	
69	Nguyễn Hồ Nam	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số giải pháp giúp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào dạy học phần khởi động và củng cố bài tập cho môn khoa học tự nhiên lớp 9 tại trường THCS Ngô Sĩ Liên trong năm học 2025-2026.	
70	Trần Vũ Thuận	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giải pháp sử dụng tình huống thực tiễn để nâng cao hứng thú học tập của học sinh trong môn Công Nghệ 8 tại trường THCS Ngô Sĩ Liên, năm học 2025-2026	
71	Phan Đức Phúc	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số giải pháp giúp học sinh lớp 7 phát triển nâng cao chất lượng môn Đá cầu tại trường THCS Ngô Sĩ Liên, năm học 2025-2026.	

72	Đinh Thị Thảo Ly	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giải pháp đa dạng hóa hình thức sản phẩm dự án Tiếng Anh nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực số cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Ngô Sĩ Liên, năm học 2025-2026.	
73	Trần Hoàng Anh	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số biện pháp giúp học sinh học tốt bất phương trình bậc nhất một ẩn nhằm góp phần nâng cao chất lượng phân môn đại số 9 tại trường trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên năm học 2025 – 2026.	
74	Trần Văn Tuyên	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số biện pháp giúp học sinh vận dụng tốt phần hằng đẳng thức của chương trình Toán lớp 8 tại trường trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên năm học 2025 – 2026.	
75	Trần Thị Hà	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp nâng cao chất lượng dạy STEM môn khoa học tự nhiên 8 phần hóa học ở trường THCS Mỹ Lâm.	
76	Huỳnh Hoa	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Giải pháp cơ bản giúp học sinh phát triển năng lực tự học môn Khoa học tự nhiên 9 (mạch Hóa học) tại trường THCS Mỹ Lâm năm học 2025- 2026 và những năm về sau”.	
77	Võ Thanh Thủy	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh qua dạy học STEM trong môn Công nghệ 8 tại trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; năm học 2025-2026.	
78	Trần Thị Vân	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Tổ chức hoạt động học tập môn Địa lí thông qua bản đồ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo nhằm phát triển năng lực tìm hiểu địa lí cho học sinh lớp 9 tại trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; năm học 2025-2026.	
79	Lê Thị Hồng	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Một số giải pháp phát triển tư duy cho học sinh khi học nhạc cụ kèn phím để giáo dục phẩm chất chăm chỉ tự học, có trách nhiệm cao cho học sinh khối 7 ở trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; năm học 2025-2026.	
80	Ngô Ngọc Dung	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Nâng cao hứng thú thực hành trải nghiệm đa chất liệu và sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) theo khuynh hướng sáng tác "Những điều bình dị của cuộc sống cho học sinh lớp 9" trong phân môn Mĩ thuật tại trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo.	

UBND PHƯỜNG VĨNH THÔNG
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026
trên địa bàn phường Vĩnh Thông

(Kèm Thông báo số /TB-HĐSK ngày /7/2026 của Hội đồng sáng kiến phường Vĩnh Thông)

STT	Họ và tên	Chức vụ, tên đơn vị	Tên đề tài giải pháp	Lý do không được công nhận
I. DANH SÁCH KHÔNG CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN NĂM HỌC 2025 – 2026 TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG VĨNH THÔNG DO SÁNG KIẾN ĐẠT DƯỚI 6 ĐIỂM, SÁNG KIẾN ĐƯỢC CÔNG NHẬN PHẢI ĐẠT TRUNG BÌNH CỘNG TỪ 6 ĐIỂM TRỞ LÊN THEO THANG ĐIỂM CHẤM SÁNG KIẾN TẠI PHỤ LỤC I BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 35/2024/QĐ-UBND CỦA UBND TỈNH.				
1	Huỳnh Thị Bích Trâm	Giáo viên Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số biện pháp gây dựng hứng thú cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi hình thành biểu tượng về số lượng, con số, và phép đếm môn làm quen với toán tại trường Mẫu giáo Hoa Lan năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
2	Danh Thị Lâm Nhi	Giáo viên Trường Mẫu giáo Hoa Lan	Một số giải pháp Ứng dụng các trò chơi vận động nhằm phát triển thể chất cho trẻ 5 - 6 tuổi tại lớp Lá 1 Trường Mẫu Giáo Hoa Lan năm học 2025 - 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
3	Phạm Thị Thanh Thảo	Giáo viên Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp kích thích tính tích cực cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm tại lớp Lá 6, Trường Mẫu Giáo Mỹ Lâm, năm học 2025 – 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
4	Dương Thị Dòn	Giáo viên Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp giáo dục cảm xúc tích cực cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi thông qua hoạt động làm	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

			quen văn học tại lớp Chồi 3, trường Mẫu giáo Mỹ Lâm, năm học 2024-2025	
5	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	Giáo viên Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm	Một số giải pháp ứng dụng AI giúp trẻ 3 – 4 tuổi làm quen với tác phẩm văn học, nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ, tại lớp Mầm, Trường Mẫu giáo Mỹ Lâm, phường Vĩnh Thông, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
6	Lâm Hồng Thạch Phi Na	Hiệu trưởng, Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	Một số “Định hướng dạy học tích hợp liên môn nhằm phát huy năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề cho học sinh trong môn Đạo đức khối Ba” tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
7	Thạch Phi Na	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	Một số biện pháp “Vận dụng chuyển đổi số vào giảng dạy môn Tự nhiên và Xã hội để phát huy năng lực cho học sinh lớp 3/1 theo định hướng GDPT 2018”, tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật, năm học 2025 – 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
8	Nguyễn Văn Dũ	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“ Một số giải pháp giúp học sinh yêu thích môn Giáo dục thể chất lớp 1/1; tại trường tiểu học Trần Nhật Duật; năm học 2025 – 2026.”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
9	Lê Thị Mỹ Duyên	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Một số giải pháp giúp học sinh chủ động, tích cực trong tiết học trải nghiệm của học sinh lớp 3; tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật; năm học 2025-2026.”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
10	Nguyễn Thị Thùy Trang	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Một số giải pháp giúp phát huy tính tích cực, tự giác cho học sinh lớp 5/3, tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật, năm học 2025-2026”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
11	Lâm Thành Việt	Giáo viên Trường Tiểu học Trần Nhật Duật	“Một số giải pháp để nâng cao chất lượng công tác Đội, tại trường Tiểu học Trần Nhật Duật,	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

			năm học 2025-2026”.	
12	Nguyễn Thị Thảo Vy	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp tạo hứng thú học tập cho học sinh lớp 1/2 tại Trường Tiểu học Tân Hưng, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
13	Nguyễn Thị Mỹ Soan	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp rèn kỹ năng sống cho học sinh lớp 2/2, Trường Tiểu học Tân Hưng, năm học 2024-2025.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
14	Danh Ngọc Thảo Ngân	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Ứng dụng mô hình TPACK trong phân hoá hoạt động củng cố môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 5 năm học 2025-2026 tại Trường Tiểu học Tân Hưng	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
15	Lưu Thị Hạnh	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp ứng dụng công nghệ số nhằm cá nhân hoá hoạt động học tập môn Tin học của học sinh khối lớp 5, tại Trường Tiểu học Tân Hưng, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
16	Phạm Thị Duyên	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp rèn kỹ năng làm văn miêu tả theo định hướng phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh lớp 4/3, Trường Tiểu học Tân Hưng, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
17	Phạm Thị Hường	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp giúp học tốt mô hình trường học mở Khan Academy Việt Nam (KAV) cho học sinh lớp 5/2, Trường Tiểu học Tân Hưng, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
18	Phạm Thị Kim Mừng	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Hưng	Giải pháp tạo hứng thú học tập môn Toán nhằm nâng cao năng lực tính toán và phẩm chất chăm chỉ cho học sinh lớp 5/3 trường Tiểu học Tân Hưng năm học 2025 – 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
19	Đặng Thị Lan	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3	Biện pháp nâng cao chất lượng kỹ thuật đọc cho học sinh lớp 3” tại trường Tiểu học Mỹ Lâm 3, năm học 2025 -2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

20	Trương Trần Việt Hồng	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3	Biện pháp nâng cao kỹ năng viết đoạn văn tiếng Anh cho học sinh khối lớp 3 ở trường Tiểu học Mỹ Lâm 3, năm học 2025 - 2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
21	Trần Thị Thảo	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3	Một số giải pháp hỗ trợ học sinh khối 2 tiến bộ trong học tập môn Toán tại trường Tiểu học Mỹ Lâm 3; năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
22	Đàm Thị Bích Tuyền	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 3	Một số giải pháp giáo dục phẩm chất, năng lực cho học sinh cá biệt tại lớp 2/1 trường Tiểu học Mỹ Lâm 3, năm học 2025 - 2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
23	Lữ Thị Hoàng Anh	Giáo viên Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số biện pháp giúp phát huy tính tích cực trong học tập phân môn Địa lí cho học sinh lớp 4/4, trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão, năm học 2025- 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
24	Trần Cẩm Ngoan	Giáo viên Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số biện pháp phòng tránh tai nạn giao thông cho học sinh lớp 5/1 tại trường tiểu học Phạm Ngũ Lão, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
25	Mai Thị Thanh Đạo	Giáo viên Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	“Một số giải pháp xây dựng nề nếp lớp góp phần nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp 1/3, Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão, Phường Vĩnh Thông, năm học 2025–2026”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
26	Nguyễn Thị Phương Trinh	Giáo viên Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số biện pháp sử dụng hiệu quả đồ dùng học tập giúp học sinh lớp 1/1 hứng thú hơn trong hoạt động học của trường tiểu học phạm Ngũ Lão, phường Vĩnh Thông, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
27	Trần Cẩm Ngoan Châu Thị Ngọc Ngà	Giáo viên Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Một số giải pháp rèn kỹ năng viết đoạn văn nhằm nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 4/1 và 5/1 tại trường tiểu học Phạm Ngũ Lão, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

28	Danh Thị Kim Lài	Giáo viên Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học cho học sinh lớp 1/2, tại trường tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025 - 2026.”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
29	Quách Thị Thu Trinh	Giáo viên Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số biện pháp rèn kĩ năng đọc cho học sinh lớp 2/3, trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025- 2026”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
30	Đặng Hữu Hoàng	Giáo viên Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” tại liên đội trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
31	Trương Văn Tỷ	Giáo viên Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số giải pháp Giúp học sinh lớp 5/1 làm tốt các bài toán về tỉ số phần trăm, tại trường Tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, năm học 2025-2026”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
32	Giang Ngọc Đức	Giáo viên Trường TH Trần Bình Trọng	“Một số giải pháp rèn kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản cho học sinh lớp 1, 2 thông qua môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 tại Trường tiểu học Trần Bình Trọng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang năm học 2025-2026”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
33	Nguyễn Thị On	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Ứng dụng công nghệ AI giúp tăng hứng thú học tập môn Toán cho học sinh lớp 3/2 Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
34	Nguyễn Kim Long	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp giúp học sinh khối lớp 1 học tốt phần tập đọc nhạc trong môn Âm nhạc tại trường Tiểu học	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

			Mỹ Lâm 1, năm học 2025 – 2026.	
35	Phạm Thị Thuỳ Trang	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	“Giải pháp giúp học sinh rèn kỹ năng sáng tạo, thẩm mỹ, khéo tay để tạo ra sản phẩm đa dạng, dễ tìm từ phế liệu ở môn mỹ thuật khối 4 theo chương trình GDPT 2018, Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, phường Vĩnh Thông, năm học 2025- 2026”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
36	Bùi Thị Thúy Phương	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Nâng cao hiệu quả thực hành kỹ năng nghe tiếng Anh cho học sinh lớp 5/1 trong giờ học ở Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
37	Nguyễn Văn Đức	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Giúp học sinh khối 3 của trường TH Mỹ Lâm 1, nâng cao tính tự giác, tích cực trong giờ học Giáo dục thể chất, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
38	Phan Thị Ngọc Lắm	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp đổi mới dạy học toán lớp 1/2 theo hướng sinh động, hấp dẫn và phát triển tư duy, Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025 – 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
39	Đinh Thị Huyền	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 1/1. Trường TH Mỹ Lâm 1, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang tính nhanh các phép cộng, trừ trong phạm vi 10	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
40	Nguyễn Thị Kiều Thanh	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp xây dựng nề nếp học tập cho học sinh lớp 1/4 trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
41	Trần Thị Thu	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Phát triển năng lực ngôn ngữ thông qua sử dụng từ loại đối với học sinh lớp 4/4, trường TH Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
42	Lê Thị Ánh Hồng	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	“Giải pháp xây dựng văn hóa đọc nhằm nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt lớp 4/2 tại trường Tiểu học Mỹ Lâm 1 năm học 2025-2026.”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

43	Nguyễn Thị Kim Chung	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	“Đổi mới hình thức tổ chức và phương pháp dạy học nhằm phát huy năng lực tích cực và hứng thú của học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong dạy học môn Tin học khối lớp 4” tại trường Tiểu học Mỹ Lâm 1, năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
44	Trần Thị Lam	Giáo viên Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1	Biện pháp rèn kỹ năng đọc nhanh, đúng tiến tới đọc diễn cảm cho học sinh lớp 2/1” tại Trường Tiểu học Mỹ Lâm 1; năm học 2025 – 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
45	Nguyễn Đức Phước	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Hướng dẫn học sinh lớp 6 nhận biết và vận dụng tốt dạng toán thứ tự thực hiện các phép tính số tự nhiên tại trường Tiểu học và trung học cơ sở Phan Huy Chú, năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
46	Lê Công Đức	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Giải pháp ứng dụng Trí thông minh Nhân tạo (AI) trong nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng Đọc – Nói ở phân Skills 1 theo hướng cá nhân hoá Tiếng Anh 9 tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Phan Huy Chú, năm học 2025 – 2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
47	Đỗ Thị Hà	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Giải pháp hình thành kỹ năng kiểm chứng thông tin và hạn chế sự phụ thuộc công nghệ nhằm phát huy năng lực tự học cho học sinh khối 8 Trường THCS Mỹ Hưng năm học 2024–2025 đến nay”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
48	Hoàng Thị Sửu	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Một số giải pháp kỹ thuật dạy học bằng hình thức kể chuyện giúp học sinh học tốt môn Lịch sử tại Trường Trung học cơ sở Mỹ Hưng năm học 2024 – 2025 và những năm học tiếp theo”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

49	Phạm Thị Hồng Lê	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn giảng môn Toán 8 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại trường THCS Mỹ Hưng từ năm học 2024-2025”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
50	Nguyễn Thị Sáu	Giáo viên Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Lịch sử và Địa lí lớp 7 (phân môn Lịch sử) theo hướng phát triển năng lực cho học sinh ở trường Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên năm học 2025 - 2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
51	Phạm Thị Hồng Giang	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Rèn luyện kỹ năng nói thông qua hoạt động giao tiếp.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
52	Lê Thị Thu Hằng	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Thiết kế các nhiệm vụ học tập để dạy kiến thức từ vựng trong tiết ‘A Closer Look 1’ theo chương trình giáo dục phổ thông 2018”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
53	Mai Thị Thu Hằng	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp rèn luyện và phát triển phẩm chất cho học sinh lớp 9 trường THCS Mỹ Lâm thông qua công tác chủ nhiệm lớp	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
54	Đặng Thị Linh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	"Phát triển tư duy giải toán và hạn chế sai lầm cho học sinh thông qua việc phân loại phương trình bậc hai một ẩn trong môn Toán 9 tại trường THCS Mỹ Lâm"	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
55	Phan Thị Nhị Minh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Giáo dục học sinh còn hạn chế trong rèn luyện phẩm chất và năng lực theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực trong công tác chủ nhiệm lớp” .	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
56	Đậu Thị Nam	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp khắc sâu kiến thức cho học sinh thông qua phần vận dụng trong môn KHTN 9 (phần sinh) tại trường THCS Mỹ Lâm	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

57	Đào Thị Oanh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Kĩ thuật thực hiện trải nghiệm môn học cho học sinh lớp 9 qua môn Ngữ văn	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
58	Nguyễn Thị Oanh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Giải pháp giúp học sinh tự tin thực hiện tốt bài nói và nghe theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường Trung học cơ sở Mỹ Lâm qua môn Ngữ văn 6”	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
59	Nguyễn Kiều Oanh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp giúp học sinh lớp 6 tự tin giao tiếp bằng tiếng Anh tại trường THCS Mỹ Lâm.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
60	Phan Thị Thu Trang	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Tăng cường hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo môn Khoa học tự nhiên cho học sinh lớp 6, ở trường Trung học cơ sở Mỹ Lâm.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
61	Đỗ Thị Thúy Vân	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Rèn kỹ năng đọc hiểu môn Tiếng Anh đối với học sinh lớp 8 trường THCS Mỹ Lâm”.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
62	Nguyễn Thị Diệp Minh Lê Quốc Việt	Hiệu trưởng, Hiệu phó Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Giải pháp xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu tập trung nhằm tối ưu hóa công tác điều chỉnh điều hành tại trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
63	Kha Thị Trúc Chi	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng số hóa tác phẩm văn học thông qua dạy học Ngữ văn 9 tại trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
64	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Giải pháp giáo dục kỹ năng sống theo định hướng phát triển phẩm chất , năng lực thông qua Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp cho học sinh lớp 8/1 tại trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo; năm học 2025-2026.	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.

65	Trần Thị Ngọc Ni	Giáo viên Trường TH&THCS Trần Hưng Đạo	Một số giải pháp nâng cao năng lực tự học cho học sinh lớp chủ nhiệm (lớp 6/3) thông qua các nền tảng công nghệ số và mô hình nhóm tự quản ở trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo năm học 2025-2026	Sáng kiến chưa có yếu tố mới, Sáng kiến hiệu quả ở mức độ làm cơ sở cho những nghiên cứu tiếp theo, áp dụng mạng lại hiệu quả trung bình.
II. DANH SÁCH KHÔNG CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN NĂM HỌC 2025 – 2026 TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG VĨNH THÔNG DO THỜI ĐIỂM ÁP DỤNG LẦN ĐẦU VÀ THỜI ĐIỂM ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN VƯỢT QUÁ THỜI HIỆU QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 2 ĐIỀU 5 ĐIỀU LỆ SÁNG KIẾN BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 13/2012/NĐ-CP				
1	Tô Nguyễn Anh Thy	Giáo viên Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú	Rèn năng lực nhận diện và vận dụng tam giác đồng dạng cho học sinh lớp 8 thông qua phân tích lỗi sai điển hình trong giảng dạy Hình học tại trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Phan Huy Chú, năm học 2024-2025	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường vĩnh thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
2	Nguyễn Văn Thu	Hiệu trưởng trường THCS Mỹ Hưng	“Xây dựng kế hoạch chỉ đạo kết hợp hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương vào công tác chủ nhiệm lớp đạt hiệu quả cao tại trường THCS Mỹ Hưng năm học 2024-2025 đến nay”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường vĩnh thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
3	Nguyễn Văn Phước	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Giải pháp nâng cao thành tích nhảy xa kiểu ngồi cho học sinh lớp 7 trường THCS Mỹ Hưng, phường Vĩnh Thông năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường vĩnh thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
4	Trần Thị Hằng Nga	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Giải pháp vận dụng chuyển đổi số nhằm tăng cường phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động và hướng tới xây dựng Liên đội xuất sắc tại trường THCS Mỹ Hưng từ năm 2024-2025 đến nay”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường vĩnh thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP

5	Nguyễn Thị Thúy An	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Một số giải pháp giúp học sinh thực hiện tốt kỹ năng đổi đơn vị trong môn Khoa học tự nhiên 8- phân bài tập kiến thức vật lý ở trường THCS Mỹ Hưng, năm học 2024-2025”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
6	Đinh Thị Lương	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Một số phương pháp dạy học trong môn Khoa học tự nhiên 9 (phần môn hóa học) nhằm nâng cao phẩm chất năng lực của học sinh, tại trường THCS Mỹ Hưng từ năm học 2024-2025 đến nay”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
7	Vũ Thị Hằng	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong tổ chức hoạt động tự học nhằm nâng cao chất lượng giải Toán lớp 9 cho học sinh trường THCS Mỹ Hưng năm học 2024 - 2025" đến nay.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
8	Trương Anh Sáng	Giáo viên trường THCS Mỹ Hưng	“Giải pháp giúp học sinh tự học ở nhà môn Ngữ văn 6 cho học sinh Trường THCS Mỹ Hưng, phường Vĩnh Thông năm học 2024 – 2025 đến nay”	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
9	Triệu Thị Hương Giang	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp nâng cao chất lượng môn Toán 7 theo hướng phát triển năng lực tự học cho học sinh trường THCS Mỹ Lâm.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
10	Đỗ Thị Hạnh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học Toán 7 nhằm phát huy tính tích cực và năng lực sáng tạo của học sinh tại trường Trung học cơ sở Mỹ Lâm	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
11	Đào Như Hạnh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp phát triển tố chất sức bền, trong nội dung chạy bền của bộ môn Giáo Dục Thể Chất 6 trường THCS Mỹ Lâm.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP

12	Phan Văn Hòa	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Giải pháp nâng cao chất lượng tiết dạy chạy cự li ngắn 100m cho học sinh lớp 9 cấp trung học cơ sở trường THCS Mỹ Lâm, năm học 2024-2025	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
13	Đặng Thị Linh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Giải pháp giúp học sinh học tập hiệu quả, tích cực và sáng tạo trong giai đoạn chuyển đổi số giáo dục đối với môn Toán 9 tại trường Trung học cơ sở Mỹ Lâm”	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
14	Nguyễn Thị Luyến	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Lịch sử và Địa lí lớp 6 theo hướng phát triển năng lực cho học sinh ở trường Trung học cơ sở Mỹ Lâm”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
15	Phan Thị Nhị Minh	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	Ứng dụng AI (ChatGPT, Quizizz AI) trong việc tạo bài tập bổ trợ từ vựng và ngữ pháp môn Tiếng Anh 8 (Global Success) ”.	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP
16	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Giáo viên Trường THCS Mỹ Lâm	“Giải pháp tạo hứng thú học tập nâng cao năng lực phân Nói và nghe cho học sinh trong môn Ngữ văn 8 tại trường Trung học cơ sở Mỹ Lâm.”	Không công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Vĩnh Thông do thời điểm áp dụng lần đầu và thời điểm đề nghị công nhận vượt quá thời hiệu quy định tại khoản 2 điều 5 điều lệ sáng kiến ban hành kèm theo nghị định số 13/2012/NĐ-CP